

Số: 257/QĐ-ĐHVTT-NCKH

Hậu Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định Quản lý hoạt động**  
**sáng kiến kinh nghiệm cấp trường**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÕ TRƯỜNG TOÀN**

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Võ Trường Toàn;

Căn cứ vào Quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng quy định tại Điều 25 Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Võ Trường Toàn;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKH-CN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ,

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Quản lý hoạt động sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường” tại Trường Đại học Võ Trường Toàn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QL NCKH-HTQT, TCHC.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Dương Đăng Khoa**

*Hậu Giang, ngày 20 tháng 7 năm 2018*

## **QUY ĐỊNH**

### **Hoạt động sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường tại Trường Đại học Võ Trường Toản**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 257/QĐ-ĐHVTT-NCKH ngày 20 tháng 7 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Võ Trường Toản)*

## **CHƯƠNG 1**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

1. Quy định này quy định về quản lý các hoạt động sáng kiến kinh nghiệm cấp Cơ sở tại Trường Đại học Võ Trường Toản.
2. Quy định này áp dụng đối với các khoa, phòng, ban, trung tâm trực thuộc Trường và các cán bộ, giảng viên, nhân viên của Trường Đại học Võ Trường Toản.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Các từ ngữ: *Sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tác giả sáng kiến, chủ đầu tư tạo ra sáng kiến, hoạt động sáng kiến, tính mới và khả năng mang lại lợi ích thiết thực của sáng kiến* thực hiện theo Điều 2, 3 và 4 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến (sau đây gọi tắt là Nghị định số 13/2012/NĐ-CP) và Điều 3 và 4 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

#### **Điều 3. Đối tượng được công nhận là sáng kiến kinh nghiệm**

Đối tượng được công nhận là sáng kiến kinh nghiệm gồm giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đáp ứng các điều kiện theo quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

1. Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định.
2. Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào.
3. Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào.
4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

#### **Điều 4. Điều kiện và tiêu chuẩn của sáng kiến kinh nghiệm**

1. Sáng kiến kinh nghiệm là các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

a. Có tính mới:

- Không trùng với nội dung của giải pháp trong đơn đăng ký sáng kiến kinh nghiệm nộp trước;

- Chưa bị công bố công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;

- Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

b. Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực:

- Phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao;

- Phù hợp với điều kiện thực hiện nhiệm vụ tại thời điểm đưa ra sáng kiến kinh nghiệm;

- Được áp dụng ngay trong hoạt động công tác của cá nhân, đơn vị và có khả năng phổ biến rộng rãi trong Trường.

- Mang lại hiệu quả kinh tế: Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác...

- Mang lại lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm người dạy, người học, cán bộ, viên chức quản lý trong Trường; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người; nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý...

2. Các đối tượng sau đây không được công nhận là sáng kiến kinh nghiệm:

a) Giải pháp mà việc công bố, áp dụng giải pháp trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

b) Giải pháp là đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm.

### **CHƯƠNG 2**

#### **THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

##### **Điều 5. Hồ sơ đăng ký tuyển chọn thực hiện Sáng kiến kinh nghiệm**

Hồ sơ đăng ký tuyển chọn thực hiện Sáng kiến kinh nghiệm bao gồm:

- Đơn đăng ký (*theo mẫu*).

- Thuyết minh đề tài sáng kiến kinh nghiệm, có đầy đủ chữ ký của tổ chức hoặc cá nhân thực hiện sáng kiến kinh nghiệm.

Hồ sơ nộp về Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế.

#### **Điều 6. Hồ sơ đề nghị xét công nhận Sáng kiến kinh nghiệm**

Hồ sơ đề nghị xét công nhận Sáng kiến kinh nghiệm bao gồm:

- Báo cáo tổng kết công trình sáng kiến kinh nghiệm, trình bày theo quy định;
- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến kinh nghiệm;
- Ý kiến đánh giá của đơn vị áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.

#### **Điều 7. Quy trình tiếp nhận đăng ký, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm**

1. Quy trình tiếp nhận đăng ký, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm như sau:

- a) Cá nhân, tập thể nộp hồ sơ đăng ký xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm về Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế;
- b) Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế thẩm định hồ sơ và đề xuất thành lập Hội đồng xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm ;
- c) Hiệu trưởng Trường Đại học Võ Trường Toản quyết định thành lập Hội đồng;
- d) Hội đồng tiến hành đánh giá, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm ;
- đ) Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế lập hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận sáng kiến kinh nghiệm.

2. Hồ sơ đăng ký xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm được tiếp nhận vào tháng 6 hàng năm. Chậm nhất trong tháng 8 hàng năm, Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế phải hoàn tất các thủ tục xét duyệt.

#### **Điều 8. Công nhận sáng kiến kinh nghiệm**

1. Hồ sơ công nhận sáng kiến kinh nghiệm bao gồm:

- a) Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm;
- b) Phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng;
- c) Biên bản nghiệm thu của Hội đồng.

2. Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế trình Hiệu trưởng ban hành quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp trường.

## CHƯƠNG 3

### HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

#### **Điều 9. Nhiệm vụ và Quyền hạn của Hội đồng**

1. Thẩm định, đánh giá hiệu quả, mức độ, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến kinh nghiệm đối với cá nhân, đơn vị thuộc Trường Đại học Võ Trường Toản và xã hội.
2. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo quản, lưu trữ hồ sơ, giữ bí mật, công bố thông tin có liên quan đến sáng kiến kinh nghiệm.
3. Tư vấn, tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở để làm một trong những căn cứ đánh giá, phân loại cán bộ, giảng viên, nhân viên và xét hình thức khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 10. Tổ chức của Hội đồng**

Hội đồng thẩm định sáng kiến kinh nghiệm do Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập, gồm có:

1. Đại diện Lãnh đạo Nhà trường
  2. Chủ tịch Công đoàn Trường/Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường
  3. Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng, ban, trung tâm thuộc Trường
  4. Đại diện lãnh đạo đơn vị chủ trì thực hiện sáng kiến kinh nghiệm.
- Số thành viên Hội đồng trong mỗi phiên họp được triệu tập đảm bảo theo nguyên tắc số lẻ.
  - Thường trực Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm là Trung tâm Quản lý nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế.

#### **Điều 11. Nguyên tắc làm việc**

1. Các thành viên của hội đồng sáng kiến kinh nghiệm xem xét hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến kinh nghiệm, có ý kiến nhận xét, đánh giá vào phiếu nhận xét, đánh giá độc lập bằng phiếu kín.
2. Khi cần thiết, Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm mời cá nhân đề nghị công nhận sáng kiến kinh nghiệm đến họp trình bày (bảo vệ) sáng kiến kinh nghiệm của mình.
3. Thang điểm xét, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm và cách chấm điểm:
  - a) Thang điểm

STT	Tiêu chí	Mức điểm tối đa
<b>1</b>	<b>Tính mới (điểm tối đa: 50 điểm)</b> (chỉ chọn 01 (một) trong 05 (năm) mức bên dưới để đánh giá chấm điểm)	
1.1	Hoàn toàn mới, lần đầu tiên được áp dụng	50
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	30
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	20
1.4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít hơn trung bình	10
1.5	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0
<b>2</b>	<b>Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (điểm tối đa: 50 điểm)</b> (chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) mức bên dưới để đánh giá chấm điểm)	
2.1	Đã áp dụng, mang lại lợi ích thiết thực	50
2.2	Đã áp dụng thử, mang lại lợi ích thiết thực	30
2.3	Có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực	20
2.4	Không có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích	0

#### b) Cách chấm điểm

Thành viên Hội đồng đánh giá sáng kiến kinh nghiệm bằng cách cho điểm theo thang điểm đã quy định. Phiếu hợp lệ là phiếu cho điểm bằng hoặc thấp hơn điểm tối đa đã ghi trên phiếu tương ứng cho từng tiêu chuẩn đánh giá.

Trong quá trình chấm điểm, nếu yếu tố tính mới không đạt điểm 20 thì toàn bộ sáng kiến kinh nghiệm xem như không đạt yêu cầu.

Tổng điểm sáng kiến kinh nghiệm từ 50 điểm trở lên: Sáng kiến kinh nghiệm được đánh giá “Đạt”; dưới 50 điểm: Sáng kiến kinh nghiệm được đánh giá “Không đạt”.

#### **Điều 12. Chế độ làm việc**

1. Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm họp định kỳ vào tháng 6 hàng năm; trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập cuộc họp bất thường để xem xét hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến kinh nghiệm.

2. Các thành viên Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm có nhiệm vụ tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng (trường hợp vắng mặt phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng). Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được xem là hợp lệ.

3. Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên độc lập cho điểm vào phiếu chấm điểm (mẫu).

### **Điều 13. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm được đảm bảo từ nguồn kinh phí quản lý hàng năm của Trường Đại học Võ Trường Toản.

2. Nội dung chi phải đảm bảo phù hợp với mục đích chi và tuân theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Võ Trường Toản.

## **CHƯƠNG 4**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TÁC GIẢ SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của các khoa, phòng, ban, trung tâm có sáng kiến kinh nghiệm (chủ trì thực hiện sáng kiến kinh nghiệm )**

1. Đối với sáng kiến kinh nghiệm đã được công nhận, các khoa, phòng, ban, trung tâm có sáng kiến kinh nghiệm được quyền:

a) Áp dụng sáng kiến kinh nghiệm;

b) Chuyển giao sáng kiến kinh nghiệm cho các tổ chức, cá nhân khác áp dụng theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ trả thù lao chuyên gia sáng kiến kinh nghiệm cho tác giả sáng kiến kinh nghiệm: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành

**Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của tác giả sáng kiến kinh nghiệm**

1. Đối với sáng kiến kinh nghiệm được công nhận, tác giả sáng kiến kinh nghiệm có các quyền sau:

a) Được ghi nhận là tác giả sáng kiến kinh nghiệm trong Giấy chứng nhận sáng kiến kinh nghiệm và được nêu danh tác giả sáng kiến kinh nghiệm khi sáng kiến kinh nghiệm được phổ biến, giới thiệu;

b) Được nhận thù lao chuyên gia sáng kiến kinh nghiệm theo quy định;

c) Được hưởng các chế độ khuyến khích khác theo quy định của Trường;

d) Được tính giờ hoạt động khoa học;

e) Được áp dụng và chuyển giao sáng kiến kinh nghiệm cho các cá nhân, tổ chức khác, trừ trường hợp sáng kiến kinh nghiệm là đối tượng thuộc quyền sở hữu trí tuệ của khoa, phòng, ban, trung tâm mà tác giả đang công tác và trường hợp giữa tác giả sáng kiến kinh nghiệm và khoa, phòng, ban, trung tâm có thoả thuận khác.

2. Tác giả sáng kiến kinh nghiệm có nghĩa vụ sau:

a) Cung cấp các thông tin chi tiết về việc áp dụng sáng kiến kinh nghiệm cho Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm để tổ chức xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm;

b) Giữ bí mật thông tin về sáng kiến kinh nghiệm theo thoả thuận với khoa, phòng, ban, trung tâm và theo quy định của pháp luật.

3. Việc áp dụng, chuyển giao sáng kiến kinh nghiệm quy định tại Khoản 1 điều này không được xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đang được bảo hộ, các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác và không được trái với quy định của pháp luật.

#### **Điều 16. Quyền và nghĩa vụ liên quan đến sáng kiến kinh nghiệm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ**

Trong trường hợp đối tượng là sáng kiến kinh nghiệm đã được công nhận, sau đó được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì từ thời điểm quyền sở hữu trí tuệ được xác lập, các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ được áp dụng với đối tượng đó, thay thế các quy định về sáng kiến kinh nghiệm.


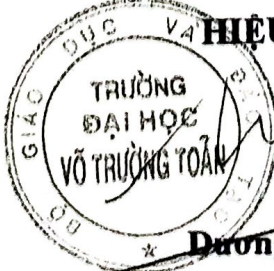
### **CHƯƠNG 5**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Trường các khoa, phòng, ban, trung tâm thuộc Trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện phát huy sáng kiến kinh nghiệm trong tập thể đơn vị

2. Các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm xây dựng quy trình khen thưởng thành tích trong hoạt động sáng kiến kinh nghiệm đưa vào quy chế hoạt động của đơn vị.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**Dương Đăng Khoa**



**PHỤ LỤC**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÔ TRƯỜNG TOẢN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
<ĐƠN VỊ>      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hậu Giang, ngày 15 tháng 6 năm 2015*

**THUYẾT MINH**

**ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM CẤP CƠ SỞ**

**1. TÊN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**2. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Từ tháng...năm đến tháng...năm

**3. ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ**

Tên đơn vị:

**4. CHỦ NHIỆM SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Họ và tên:

Học hàm, Học vị, Chức danh:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

**5. THÀNH VIÊN THAM GIA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung thực hiện	Chữ ký xác nhận
1				
2				

**6. ĐƠN VỊ PHỐI HỢP CHÍNH**

Tên đơn vị	Nội dung phối hợp	Người đại diện

**7. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**8. TÍNH CẤP THIẾT CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**9. MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

**10. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

<b>10.1 Đối tượng</b>				
<b>10.2 Phạm vi</b>				
<b>11. CÁCH TIẾP CẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM</b>				
<b>11.1 Cách tiếp cận</b>				
<b>11.2 Phương pháp thực hiện</b>				
<b>12. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM</b>				
<b>12.1 Nội dung sáng kiến kinh nghiệm</b>				
<b>12.2 Tiến độ thực hiện</b>				
<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Thời gian (bắt đầu – kết thúc)</b>	<b>Người thực hiện</b>
<b>13. SẢN PHẨM</b>				
<b>STT</b>	<b>Tên sản phẩm</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Yêu cầu khoa học</b>	
<b>15. HIỆU QUẢ</b>				
<b>16. PHƯƠNG THỨC CHUYỂN GIAO KẾT QUẢ, ĐỊA CHỈ ỨNG DỤNG</b>				
<i>Ngày...tháng...năm</i> <b>Đơn vị chủ trì</b> <i>(ký, họ và tên)</i>		<i>Ngày...tháng...năm</i> <b>Chủ nhiệm sáng kiến kinh nghiệm</b> <i>(ký, họ và tên)</i>		
<i>Ngày...tháng...năm</i> <b>Phê duyệt của Cơ quan chủ quản</b>				

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĨ TRƯỜNG TOÁN**



**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM CẤP CƠ SỞ**

**<TÊN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM >**

**Chủ nhiệm sáng kiến kinh nghiệm:** <Học hàm, học vị, chức danh,  
họ và tên của chủ nhiệm sáng kiến kinh nghiệm >

Hậu Giang, ngày...tháng...năm...

**PHIẾU NHẬN XÉT, CHẤM ĐIỂM SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

1. Họ và tên thành viên Hội đồng:.....

2. Đơn vị công tác:.....

3. Tên sáng kiến kinh nghiệm:

.....  
.....  
.....

4. Bảng chấm điểm các tiêu chuẩn:

STT	Tiêu chí	Mức điểm tối đa
1	Tính mới (điểm tối đa: 50 điểm)	<input type="text"/>
1.1	Hoàn toàn mới, lần đầu tiên được áp dụng	50
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	30
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	20
1.4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít hơn trung bình	10
1.5	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0
2	Có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (điểm tối đa: 50 điểm)	<input type="text"/>
2.1	Đã áp dụng, mang lại lợi ích thiết thực	50
2.2	Đã áp dụng thử, mang lại lợi ích thiết thực	30
2.3	Có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực	20
2.4	Không có khả năng áp dụng và mang lại lợi ích	0
	<b>Tổng điểm</b>	

**Nhận xét sáng kiến kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

(ký, gi rõ họ tên)

**BIÊN BẢN**

**Hội đồng xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp trường năm học**

.....

**I. Thời gian:** .....

**II. Địa điểm:** .....

**III. Thành phần**

Stt	Họ và tên	Chức danh trong Hội đồng
1		Chủ tịch
2		Ủy viên
3		Ủy viên
4		Ủy viên
6		Thư ký

**IV. Tiến trình làm việc**

.....  
.....

**V. Kết quả:**

**1. Tổng số SKKN đề nghị cấp trường:..... Trong đó:**

- Số SKKN thuộc lĩnh vực kinh tế:.....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực CNTT: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực KHSK: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực KHCB: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực khác: .....

**2. Tổng số SKKN được công nhận cấp trường là ....., tỉ lệ.....**

- Số SKKN thuộc lĩnh vực kinh tế:.....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực CNTT: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực KHSK: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực KHCB: .....
- Số SKKN thuộc lĩnh vực khác: .....

Biên bản đã được Hội đồng xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm thông qua ngày tháng năm

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ TUYÊN CHỌN THỰC HIỆN**  
**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Kính gửi:       - Ban Giám hiệu Trường Đại học Võ Trường Toản;  
                  - Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế;  
                  - .....<Đơn vị>.....

Căn cứ thông báo của Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế về việc đăng ký sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường năm học .....,

Tôi tên: ....., ngày sinh:....., hiện đang công tác tại: .....<Đơn vị>..... với chức danh: .....

Nay, tôi viết đơn này kính đề nghị Ban Giám hiệu Trường Đại học Võ Trường Toản, Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế và .....<Đơn vị>..... xem xét cho tôi được đăng ký tuyên chọn thực hiện sáng kiến kinh nghiệm, cụ thể:

Tên sáng kiến, kinh nghiệm:.....

Thuộc lĩnh vực:.....

Hồ sơ kèm theo gồm: Thuyết minh đề tài sáng kiến kinh nghiệm.

Kính mong Ban Giám hiệu, Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế và .....<Đơn vị>..... xem xét.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

*Hậu Giang, ngày .....tháng.....năm.....*

**Ý KIẾN CỦA TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Người làm đơn**

**Ý KIẾN TRUNG TÂM QLNCCKH-HTQT**

**PHÊ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

Kính gửi:     - Ban Giám hiệu Trường Đại học Võ Trường Toản;  
                  - Trung tâm Quản lý Nghiên cứu khoa học – Hợp tác quốc tế;  
                  -.....<Đơn vị>.....

Tôi (chúng tôi) gồm:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị	Chức danh	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến kinh nghiệm

Tác giả (nhóm tác giả) đề nghị công nhận sáng kiến kinh nghiệm:

.....  
.....  
.....

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:.....

Ngày sáng kiến kinh nghiệm được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử (ưu tiên ngày sớm hơn):.....

Mô tả sáng kiến kinh nghiệm:

+ Tình trạng của giải pháp đang được sử dụng: *(mô tả ngắn gọn giải pháp đã biết; ưu điểm, nhược điểm)*

+ Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến kinh nghiệm: *(mục đích giải pháp, những điểm khác biệt, tính mới của giải pháp so với các giải pháp đã và đang được áp dụng; mô tả bản chất của giải pháp)*

+ Những thông tin cần được bảo mật (nếu có)

+ Những điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến kinh nghiệm:



+ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến kinh nghiệm (theo ý kiến của tác giả):

+ Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến kinh nghiệm theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến kinh nghiệm lần đầu hoặc áp dụng thử

Tôi (chúng tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

*Hậu Giang, ngày .....tháng.....năm.....*

**Ý KIẾN CỦA TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Người làm đơn**

**Ý KIẾN TRUNG TÂM QLNCCKH-HTQT**

**PHÊ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU**